

Bản án số: 65/2020/HSPT
Ngày: 22/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Hải và bà Vũ Thị Thanh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thẩm thụ lý số: 91/2020/TLPT-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020, do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện theo ủy quyền của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2020/HS-ST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam.

**** Bị cáo bị kháng cáo:***

Ngô Văn T, sinh năm 1951 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn B và bà Dương Thị D (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị U và 07 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/6/2020 cho đến nay; có mặt.

- ***Bị hại:*** Bà Đinh Thị B1, sinh năm 1953 (Đã chết).

- ***Người đại diện hợp pháp cho bị hại:***

+ Ông Hà Hoa C, sinh năm 1950; nơi cư trú: Tổ dân phố K, thị trấn V, huyện N, tỉnh Hà Nam. Là chồng của bị hại; có mặt.

+ Chị Hà Thị Ái V, sinh năm 1972; nơi cư trú: Tổ dân phố K, thị trấn V, huyện N, tỉnh Hà Nam. Là con của bị hại; có mặt.

+ Chị Hà Thị Thu H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ 5, phường E, thành phố H, tỉnh Hà Nam; Là con của bị hại; có mặt.

+ Anh Hà Quốc H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 2, phường P, thành phố H, tỉnh Hà Nam; Là con của bị hại; có mặt.

* *Người đại diện theo ủy quyền của bị hại có kháng cáo:* Anh Hà Quốc H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ 2, phường P, thành phố H, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Q; Anh Nguyễn Trọng N.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 23/5/2020, Ngô Văn T (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAKEUP, biển kiểm soát 90F2-75xx đi đến đoạn đường Trần Hưng Đạo thuộc Tổ dân phố K, thị trấn V, huyện N, tỉnh Hà Nam theo hướng từ thị trấn V đi xã G, do không chú ý quan sát dẫn đến phần đầu xe mô tô do T điều khiển đâm va vào vùng ngực phải và vùng cánh chậu phải của Bà Đinh Thị B1 đang đi bộ sang đường theo hướng từ trái sang phải (theo chiều đi của xe mô tô). Hậu quả, Bà Đinh Thị B1 thương tích nặng, phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, sau đó chuyển lên Bệnh Viện Việt Đức, tử vong ngày 24/5/2020.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 65/20/TT ngày 08/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định.

Đa chấn thương sọ não, ngực gây tụ máu dưới da đầu, vỡ phức tạp xương đỉnh, xương chẩm, xương thái dương trái, tụ máu dưới màng cứng vùng trán – đỉnh – thái dương trái, xuất huyết dưới nhện, tụ máu não thất, gãy nhiều xương sườn bên phải.

2. Nguyên nhân chết:

Nạn nhân Đinh Thị B1 tử vong do đa chấn thương sọ não ngực nặng.”

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 30.000.000 đồng, đại diện cho gia đình bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm số tiền là:

- Tiền thuê xe cứu thương đi từ bệnh viện đa khoa huyện N đi bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam	500.000 đồng
- Tiền thuê xe cứu thương đi từ bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam lên bệnh viện Việt Đức	4.000.000 đồng
- Tiền viện phí	3.820.000 đồng
- Tiền quan tài	15.000.000 đồng
- Tiền thuê kền trống	14.000.000 đồng

- Tiền mua hoa quả, đồ cúng lễ	7.680.000 đồng
- Tiền công phục vụ cho đám	37.000.000 đồng
- Tiền thuê đào huyệt	1.500.000 đồng
- Tiền thuê phong bát	8.000.000 đồng
- Tiền làm lễ 49 ngày	25.000.000 đồng
- Tiền làm lễ 100 ngày	12.000.000 đồng
Tổng	128.500.000 đồng.

* Vật chứng vụ án đã thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Wakeup, biển kiểm soát 90F2-75xx, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc đều mang tên Nguyễn Văn Sen và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Ngô Văn T.

- 01 mảnh vỡ nhựa, kích thước dài 0,02m, rộng 0,01m,

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2018/HS-ST ngày 22/9/2020, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam đã quyết định:

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự. Nghị định 38/2019/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang:

Buộc bị cáo Ngô Văn T phải bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền là 90.000.000 (Chín mươi) triệu đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/9/2020 Bị cáo Ngô Văn T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo; Ngày 02/10/2020 Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại: Anh Hà Quốc H có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và không chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo uỷ quyền của bị hại đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo; Áp

dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Sửa Bản án sơ thẩm số 50/2018/HS-ST ngày 22/9/2020, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo Ngô Văn T được hưởng án treo; về phần bồi thường dân sự: Ghi nhận việc gia đình bị cáo đã bồi thường tiếp cho bị hại 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa: Bị cáo Ngô Văn T nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam; Người đại diện theo uỷ quyền của bị hại Anh Hà Quốc H có quan điểm: Yêu cầu bị cáo T bồi thường khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật và xác nhận ngày 21/12/2020 gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại thêm 10.000.000 triệu; về vấn đề hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử tuyên mức hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Ngô Văn T và đơn kháng cáo của người đại diện theo uỷ quyền của bị hại Anh Hà Quốc H là đơn kháng cáo hợp lệ đúng quy định pháp luật tại khoản 2 Điều 332; Điều 333. Bộ luật tố tụng hình sự, nên được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật.

[2] Về thủ tục: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người đại diện theo uỷ quyền của bị hại đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa, được giao Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng thời hạn luật định.

[3] Về Tội danh: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Ngô Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản khám nghiệm hiện trường, phương tiện; Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác. Phù hợp với Kết luận giám định pháp y về nguyên nhân nạn nhân tử vong cũng như lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Ngô Văn T có giấy phép lái xe hạng A1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu WAKEUP, biển kiểm soát 90F2-75xx đi đến đoạn đường Trần Hưng Đạo thuộc Tổ dân phố K, thị trấn V, huyện N, tỉnh Hà Nam theo hướng từ thị trấn V đi xã G. Do không chú ý quan sát dẫn đến xe mô tô do T điều khiển đâm va vào vùng ngực phải và vùng cánh chậu phải của Bà Đinh Thị B1 đang đi bộ sang đường theo hướng từ trái sang phải (theo chiều đi của xe mô tô). Hậu quả, Bà Đinh Thị B1 bị thương tích nặng đi viện điều trị, tử vong ngày 24/5/2020. Với hành vi phạm tội nêu trên. Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hà Nam đã xét xử bị cáo Ngô Văn T về tội “Vi phạm về quy định tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự theo

tình tiết định khung hình phạt “Làm chết người” là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo của người đại diện theo uỷ quyền của bị hại Anh Hà Quốc H Hội đồng xét xử thấy:

Đối với kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo Ngô Văn T: Hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn T là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân khi tham gia giao thông. Cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Xét cho cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại; bị cáo tham gia quân đội và đang mắc bệnh U lympho ác tính và đã xử phạt bị cáo 18 (Mười tám) tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, cũng là phù hợp quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo uỷ quyền của bị hại cũng không đưa ra được căn cứ, tình tiết nào khác để bổ sung cho yêu cầu kháng cáo của mình. Nên kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo của đại diện hợp pháp bị hại không có căn cứ chấp nhận.

Xét kháng cáo của người đại diện theo uỷ quyền của bị hại đề nghị tăng mức bồi thường đối với bị cáo thấy:

Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các hóa đơn, chứng từ, các khoản chi phí phù hợp quy định của pháp luật gồm: Tiền thuốc, viện phí, tiền thuê xe đi lại, các chi phí cho việc mai táng, tiền bồi thường tổn thất về tinh thần. Tổng các khoản tiền bồi thường thiệt hại 132.820.000 đồng được trừ đi số tiền 30.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường cho bị hại và trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi nên cũng phải chịu một phần thiệt hại trong tổng số tiền sau khi đã trừ đi buộc bị cáo Ngô Văn T phải bồi thường tiếp 90.000.000 đồng cho bị hại là có cơ sở và đúng theo quy định của Bộ luật dân sự. Việc người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu xem xét khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần, tuy nhiên khoản bồi thường này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, nên yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại không được chấp nhận. Tại phiên tòa phúc bị cáo T xuất trình 01 Đơn đề nghị (Đơn đề ngày 21/12/2020 có xác nhận của chính quyền địa phương) việc bị cáo và gia đình đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại cũng đã xác nhận việc bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng. Nên đối trừ số tiền bồi thường theo mức Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định, bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền 80.000.000 đồng cho bị hại.

[5]Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Ngô Văn T, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Ngô Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại; bị cáo từng tham gia quân đội, chiến đấu ở chiến trường Lào; hiện đang mắc bệnh U lympho ác tính không Hodgkin giai đoạn II. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét và áp dụng khi lượng hình. Như phân tích ở trên ngày 21/12/2020 bị cáo và gia đình đã bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng (Có đơn đề nghị, có xác nhận của chính quyền địa phương); bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bản thân bị cáo mới đi phẫu thuật U tuyến giáp. Bị cáo là người cao tuổi, người già (69 tuổi) sức khỏe ốm đau, bệnh tật. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo. Xét thấy bị cáo Ngô Văn T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có tình tiết giảm nhẹ mới, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo. Nên, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Ngô Văn T được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Ngô Văn T không chịu theo quy định của pháp luật.

Án phí dân sự phúc thẩm người đại diện theo uỷ quyền của bị hại Anh Hà Quốc H không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện theo uỷ quyền của bị hại Anh Hà Quốc H đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Ngô Văn T.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự; Nghị định 38/2019/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực

lượng vũ trang; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 21, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Văn T 18 (*Mười tám*) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (22/12/2020), về tội “Vi phạm về quy định tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Ngô Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Ngô Văn T đã bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Bị cáo Ngô Văn T phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền còn lại là 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).

3. Án phí: Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Ngô Văn T không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện N;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện N;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(*Đã ký*)

Phạm Việt Hà